

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2
MÔN CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP KHỐI 10

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Cây trồng sinh trưởng, phát triển kém do sâu, bệnh phá hại dẫn đến:

- A. Giảm năng suất B. Giảm chất lượng C. Giảm tính thẩm mỹ D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Làm giảm giá trị dinh dưỡng của sản phẩm
B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm

Câu 3: Phòng trừ sâu, bệnh có ý nghĩa đối với:

- A. Trồng trọt B. Sức khỏe con người C. Môi trường sinh thái D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4: Phòng trừ sâu bệnh giúp:

- A. Giảm thiểu sâu bệnh hại B. Đảm bảo năng suất
C. Đảm bảo chất lượng sản phẩm D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5: Phòng trừ sâu, bệnh **không** có ý nghĩa đối với:

- A. Trồng trọt B. Sức khỏe con người
C. Môi trường sinh thái D. Cả 3 đáp án trên đều sai

Câu 6: Sâu hại có loại nào sau đây?

- A. Biến thái hoàn toàn B. Biến thái không hoàn toàn
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 7: Bệnh hại cây trồng do nhóm gây bệnh nào sau đây gây ra?

- A. Do sinh vật B. Do điều kiện ngoại cảnh
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 8: Quá trình xâm nhiễm của sinh vật gây bệnh cho cây trồng trải qua giai đoạn nào?

- A. Xâm nhập B. Ủ bệnh C. Phát triển bệnh D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Bước làm đất, bón lót có công việc chính như:

- A. Cày, bừa đất B. Lên luống C. Bón phân lót D. Cả 3 đáp án trên

Câu 10: Bón vãi tức là:

- A. Rải đều phân bón trên mặt luống B. Rạch hàng trên mặt luống và rải phân vào rạch
C. Bỏ hốc trên mặt luống theo đúng khoảng cách trồng D. Đào hố

Câu 11: Xác định ứng dụng cơ giới hóa được áp dụng vào quá trình nào?

- A. Cơ giới hóa trong gieo trồng B. Cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng
C. Cơ giới hóa trong thu hoạch D. Cả 3 đáp án trên

Câu 12: Đây là vấn đề cần chú ý khi áp dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

- A. Lựa chọn loại máy phù hợp
B. Lựa chọn đúng loại máy móc phù hợp với giai đoạn sinh trưởng của cây trồng
C. Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi sử dụng máy
D. A và C đúng

Câu 13: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong làm đất?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 14: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong gieo trồng?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 20: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 21: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong thu hoạch?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 22: Theo công suất, máy động lực có loại nào sau đây?

- A. Máy công suất lớn B. Máy công suất trung bình
C. Máy công suất nhỏ D. Cả 3 đáp án trên

Câu 23: Công nghệ cao được ứng dụng vào trong giai đoạn nào?

- A. Thu hoạch B. Bảo quản C. Chế biến D. Cả 3 đáp án trên

Câu 24: Công nghệ bảo quản lạnh:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.
C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm
D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 25: Đây là ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sản phẩm trồng trọt?

- A. Công nghệ sấy thăng hoa B. Công nghệ chế biến nước quả
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 26: CA là công nghệ bảo quản nào?

- A. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát.
B. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi
C. Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào.
D. Đáp án khác

Câu 27: Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.
C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm
D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 28: Cho biết: Công nghệ MAP nghĩa là công nghệ gì?

- A. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi
B. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát
C. Công nghệ bảo quản lạnh sống tế bào
D. Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào

Câu 29: Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

- A. Sinh trưởng và phát triển kém B. Sinh trưởng kém
C. Phát triển kém D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

Câu 30: Chọn phát biểu **sai**: Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

- A. Sinh trưởng và phát triển kém
- B. Sinh trưởng kém
- C. Phát triển kém
- D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

Câu 31: Chọn phát biểu **đúng**: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Gây độc cho người sử dụng
- B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
- C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
- D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm

Câu 32: Chọn phát biểu **sai**: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
- B. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
- C. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm
- D. Cả 3 đáp án đều đúng

Câu 33: Nhóm sâu hại biến thái không hoàn toàn phát triển qua giai đoạn nào sau đây?

- A. Trứng
- B. Sâu non
- C. Trưởng thành
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 34: Xác định: Đây là yếu tố ngoại cảnh bất lợi của môi trường?

- A. nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp
- B. Ngập úng hoặc khô hạn
- C. Chât độc, khí độc
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 35: Xác định: Các sinh vật gây bệnh cho cây trồng?

- A. nấm, vi khuẩn, virus, tuyến trùng.
- B. nấm, vi khuẩn, virus, sâu
- C. nấm, vi khuẩn
- D. vi khuẩn, virus, tuyến trùng

Câu 36: Chọn ý đúng: Biện pháp nào sau đây sử dụng các sản phẩm từ côn trùng?

- A. Biện pháp kỹ thuật
- B. Biện pháp hóa học
- C. Biện pháp cơ giới vật lý
- D. Biện pháp sinh học

Câu 37: Sự phát sinh, phát triển của bệnh do sinh vật chỉ có thể xảy ra khi có điều kiện cơ bản nào sau đây?

- A. Có vi sinh vật gây bệnh đạt số lượng nhất định
- B. Có cây kí chủ đang ở giai đoạn mầm cảm bệnh
- C. Có điều kiện ngoại cảnh phù hợp cho sinh vật gây bệnh phát triển
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 38: Bệnh đạo ôn hại lúa do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 40: Bệnh xoắn vàng lá cà chua do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 41: Bệnh vàng lá gân xanh hại cam do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 42: Bệnh do tuyến trùng hại rễ cây hồ tiêu do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 43: Em hiểu: Ổ dịch là gì?

- A. Nơi xuất phát của sâu, bệnh để phát triển rộng ra đồng ruộng.
- B. Nơi có nhiều sâu, bệnh hại.

C. Nơi cư trú của sâu, bệnh hại.

D. Có sẵn trên đồng ruộng.

Câu 44: Xác định khi nói về ảnh hưởng của độ ẩm, lượng mưa đến sâu hại ý nào sai?

A. Lượng nước trong cơ thể côn trùng không thay đổi theo độ ẩm không khí và lượng mưa.

B. Lượng nước trong cơ thể côn trùng thay đổi theo độ ẩm không khí và lượng mưa.

C. Lượng nước trong cơ thể côn trùng giảm khi độ ẩm không khí và lượng mưa giảm.

D. Lượng nước trong cơ thể côn trùng tăng khi độ ẩm không khí và lượng mưa tăng.

Câu 45: Đây là nội dung của biện pháp canh tác?

A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 46: Đây là nội dung của biện pháp cơ giới, vật lý?

A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 47: Đây là nội dung của biện pháp sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh?

A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 48: Đây là nội dung của biện pháp sinh học?

A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 49: Đây không phải ưu điểm của biện pháp canh tác?

A. Dễ áp dụng, hiệu quả lâu dài

B. Không gây ô nhiễm môi trường

C. An toàn cho sức khỏe người sản xuất

D. Hiệu quả cao khi sâu, bệnh đã phát sinh thành dịch

Câu 50: Đây là các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng?

A. Ứng dụng công nghệ sinh học, sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh, hóa học.

- B. Canh tác, cơ giới và vật lí, sinh học, sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh, hóa học
 C. Canh tác, cơ giới và vật lí
 D. Đáp án khác

Câu 51: Đây là chế phẩm vi khuẩn trừ sâu?

- A. Chế phẩm Bt
 B. Chế phẩm NPV
 C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium
 D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 52: Đây là chế phẩm virus trừ sâu?

- A. Chế phẩm Bt
 B. Chế phẩm NPV
 C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium
 D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 53: Đây là chế phẩm nấm trừ sâu?

- A. Chế phẩm Bt
 B. Chế phẩm NPV
 C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium
 D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 54: Đây là chế phẩm nấm trừ bệnh?

- A. Chế phẩm Bt
 B. Chế phẩm NPV
 C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium
 D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 31: Đây **không** là biện pháp bón phân lót?

- A. Bón theo hốc B. Bón thúc C. Bón theo hàng D. Bón theo hố

Câu 55: Bón theo hàng tức là:

- A. Rải đều phân bón trên mặt luống B. Rạch hàng trên mặt luống và rải phân vào rạch
 C. Bỏ hốc trên mặt luống theo đúng khoảng cách trồng D. Đào hố

Câu 56: Máy động lực công suất lớn có công suất động cơ:

- A. Trên 35 HP B. Trên 12 HP C. Dưới 12 HP D. Cả 3 đáp án trên

Câu 57: Máy động lực công suất trung bình có công suất động cơ:

- A. Trên 35 HP B. Trên 12 HP C. Dưới 12 HP D. Cả 3 đáp án trên

Câu 35: Máy động lực công suất nhỏ có công suất động cơ:

- A. Trên 35 HP B. Trên 12 HP C. Dưới 12 HP D. Cả 3 đáp án trên

Câu 36: Máy động lực công suất lớn phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 37: Máy động lực công suất trung bình phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 38: Máy động lực công suất nhỏ phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 39: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong làm đất?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
 C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 40: Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
 B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.
 C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm.
 D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 41: Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
- B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.

C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm.

D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 42: Nhiệt độ và độ ẩm thích hợp để bảo quản cà chua là bao nhiêu?

- A. 12 °C, 85 - 90 %.
- B. 12 °C, 93 %.
- C. 5 - 12 °C, 85 - 90 %.
- D. 7 - 10 °C, 85 - 90 %.

Câu 43: Trong công nghệ sấy thăng hoa sản phẩm được cấp đông nhanh ở nhiệt độ nào?

- A. 0°C đến - 10°C
- B. 30°C đến - 50°C
- C. - 30°C đến - 50°C
- D. 5°C đến - 15°C

Câu 44: Phòng trừ sâu bệnh giúp:

- A. Gia tăng thu nhập cho người sản xuất nông nghiệp
- B. Duy trì cân bằng sinh thái
- C. Bảo vệ môi trường
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 45: Đây là dấu hiệu khi cây trồng bị sâu, bệnh phá hại?

- A. Lá, quả bị đốm đen, nâu
- B. Cành gãy, lá vàng úa, thũng, sần sùi
- C. Quả bị chảy nhựa
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 46: Sâu cuốn lá nhỏ hại lúa thường gây hại thành dịch lớn trên nhiều vùng trồng lúa ở nước ta ở các giai đoạn: lúa đẻ nhánh, lúa phân hoá đòng, trổ bông.

- A. lúa phân hoá đòng
- B. Lúa trổ bông
- C. lúa đẻ nhánh
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 47: "màu nâu, sống từ 6 – 10 ngày, thường vũ hoá vào ban đêm." Đây là giai đoạn nào của Sâu cuốn lá nhỏ hại lúa (*Cmaphalecres medinalis* Guence)?

- A. Trứng
- B. Sâu non
- C. Trưởng thành
- D. Nhộng

Câu 48: Hãy xác định: Những loại đất nào dễ phát sinh sâu bệnh?

- A. Đất thiếu dinh dưỡng
- B. Đất thừa dinh dưỡng
- C. Đất chua
- D. Đất thiếu hoặc thừa dinh dưỡng

Câu 49: Hoạt động làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng là nội dung công việc của biện pháp nào?

- A. Cơ giới vật lý
- B. Canh tác
- C. Sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh
- D. Sinh học

Câu 50: Biện pháp nào sau đây là biện pháp Sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng?

- A. Gieo trồng đúng thời vụ
- B. Bắt bằng vợt, bẫy ánh sáng
- C. Dùng ong mắt đỏ
- D. Bón phân cân đối

Câu 51: Khi tiến hành chăm sóc cây trồng có những công việc nào?

- A. + Tưới nước + Bón thúc + Xới xáo, làm cỏ, vun gốc + Làm giàn.
- B. + Cắt tỉa + Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
- C. + Tưới nước + Làm giàn. + Cắt tỉa + Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 53: Loại cây nào nên bón lót ngay trước khi gieo trồng?

- A. Cây thân thảo.
- B. Cây ngắn ngày.
- C. Cả A và B đều đúng.
- D. Cả A và B đều sai.

Câu 54: Hoạt động nào sau đây được xem là ứng dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

- A. Máy cày dùng để cày đất.
- B. Máy lên luống, lên hàng trồng cây.
- C. Máy bay phun thuốc trừ sâu.
- D. Máy rải phân được sử dụng rải phân bón lót.

Câu 55: Khi bảo quản cà chua ở nhiệt độ và độ ẩm 7 - 10 °C, 85 - 90 % thì bảo quản được trong bao lâu?

- A. 4 - 7 ngày B. 5 -10 ngày C. 4 - 10 ngày D. 10 ngày

Câu 56: Đây là công nghệ cao được ứng dụng trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Tự động hóa B. Cảm biến
C. Robot và trí tuệ nhân tạo D. Cả 3 đáp án trên

Câu 58: Sản phẩm trồng trọt được bảo quản bằng công nghệ CA sẽ kéo dài thời gian bảo quản được trong bao lâu?

- A. 2 tuần B. 20 tuần C. 40 tuần D. 10 Tuần

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1: Sâu, bệnh có ảnh hưởng như thế nào đối với cây trồng? Khi cây trồng bị sâu, bệnh phá hại thường xuất hiện những dấu hiệu gì?

Câu 2: Việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3: Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng góp phần duy trì cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường. Giải thích tại sao? Nêu các cách phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng nhằm góp phần duy trì cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường? Nêu một số biện pháp về việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng nhằm góp phần duy trì cân bằng sinh thái và bảo vệ môi trường?

Câu 4: Sâu, bệnh hại làm giảm giá trị dinh dưỡng, để lại độc tố trong nông sản, gây độc cho người sử dụng. Giải thích tại sao? Nêu một số ví dụ về việc sâu, bệnh hại làm giảm giá trị dinh dưỡng, để lại độc tố trong nông sản?

Câu 5: Sâu hại là gì? Sâu hại được chia thành những nhóm nào?

Câu 6: Trình bày đặc điểm sinh học và gây hại của sâu cuốn lá nhỏ hại lúa? Nêu các biện pháp phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ hại lúa?

Câu 7: Trình bày đặc điểm sinh học và gây hại của sâu tơ hại rau họ cải? Nêu các biện pháp phòng trừ sâu tơ hại rau họ cải?

Câu 8: Trình bày đặc điểm sinh học và gây hại của ruồi vàng? Nêu các biện pháp phòng trừ ruồi vàng?

Câu 9: Trình bày đặc điểm sinh học và gây hại của sâu đục thân gỗ? Nêu các biện pháp phòng trừ sâu đục thân gỗ?

Câu 10: Trình bày đặc điểm sinh học và gây hại của bọ hà? Nêu các biện pháp phòng trừ bọ hà?

Câu 11: Bệnh hại cây trồng là gì? Trình bày các nhóm nguyên nhân gây bệnh cho cây trồng?

Câu 12: Cây bị bệnh có những triệu chứng gì? Trình bày đặc điểm phát sinh, phát triển của bệnh do sinh vật gây ra?

Câu 13: Phân biệt một số bệnh hại cây trồng thường gặp?

Câu 14: Bệnh hại làm giảm năng suất và phẩm chất cây trồng. Giải thích tại sao? Vì sao bệnh do sinh vật gây hại có tính lây lan mạnh?

Câu 15: Nêu các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng chủ yếu? Khi phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng cần thực hiện những nguyên tắc nào?

Câu 16: Thế nào là phòng trừ tổng hợp sâu, bệnh hại cây trồng? Nêu nguyên lý chính trong phòng trừ tổng hợp sâu, bệnh hại cây trồng?

Câu 17: Nêu cơ sở khoa học của việc sản xuất chế phẩm vi sinh phòng trừ sâu, bệnh hại?

Câu 18: Cần chú ý những vấn đề gì khi bảo quản chế phẩm vi sinh phòng trừ sâu hại cây trồng?

Câu 19 Việc phòng trừ tổng hợp sâu, bệnh hại cây trồng lại giữ được cân bằng được sinh thái. Giải thích tại sao?

Câu 20: Trình bày công dụng và lưu ý bón phân lót?

Câu 21: Trình bày quy trình gieo hạt?

Câu 22: Trình bày quy trình và lưu ý khi bón thúc?

Câu 23: Trình bày quy trình và lưu ý khi xới xáo, làm cỏ, vun gốc?

Câu 24: Trình bày quy trình và lưu ý khi làm giàn?

Câu 25: Trình bày quy trình và lưu ý khi cắt tỉa cây?

Câu 26: Nên thu hoạch vào thời điểm nào và cần lưu ý những điều gì?

Câu 27: Để thích hợp với cây trồng nước, cần chọn đất như thế nào?

Câu 28: Để thích hợp với cây trồng cạn, cần chọn đất như thế nào?

Câu 29: Khi chọn đất trồng cây cần lưu ý điều gì?

Câu 30: Những loại cây trồng có thể trồng trực tiếp bằng hạt có đặc điểm gì? Những loại cây trồng nào nên trồng trực tiếp bằng hạt?

Câu 31: Loại hạt nào thích hợp với phương pháp gieo vãi, gieo theo hàng, gieo theo hốc?

- HẾT -